

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN**

- Mã chứng khoán: NNT

- Địa chỉ: Số 14 Tô Hiệu, phường Kinh Dinh, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Điện thoại liên hệ: 0944.851.719

- Email: hungniwaco@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

Biên bản, Nghị quyết và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 23/5/2024 tại đường dẫn <https://www.capnuocninhthuan.com/QuanHeCoDong.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đại diện tổ chức  
Người đại diện theo pháp luật  
**GIAM ĐOC** *Huy*



**Đình Ân**

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024,**  
**NHIỆM KỲ IV (2024-2029)**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;*

*Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, đã sửa đổi lần 7 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, thông qua ngày 27/4/2022;*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng thường niên năm 2024, nhiệm kỳ IV (2024-2029) Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận vào ngày 22/5/2024,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, nhiệm kỳ III (2019 - 2024) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2024 - 2029) (tài liệu đính kèm).

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2023; tổng kết nhiệm kỳ III (2019 - 2024) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2024 - 2029) (tài liệu đính kèm).

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2023, nhiệm kỳ III (2019-2024) và kế hoạch năm 2024, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ IV (2024-2029) của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận (tài liệu đính kèm).

**1. Một số chỉ tiêu hoạt động chính của Công ty**

**a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ so với KH
1	Nước ghi thu	M <sup>3</sup>	22.018.544	22.793.978	103,52%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	198.323	214.160	107,99%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	51.129	81.095	158,61%
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	44.549	72.031	161,69%
5	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	239.255	265.687	111,05%





## b) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ III (2019-2024)

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Nước ghi thu	M <sup>3</sup>	18.821.726	20.868.770	21.150.298	21.974.595	22.793.978
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	177.121	193.924	196.948	210.499	214.160
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	51.787	59.126	59.201	68.208	81.095
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	45.059	54.063	51.643	59.429	72.031
5	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	173.496	195.457	210.736	238.953	265.687

## 2. Nhiệm vụ kế hoạch năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024
1	Nước ghi thu	M <sup>3</sup>	23.036.363
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	207.774
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	60.719
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	53.932
5	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	263.725

**Điều 4.** Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán (tài liệu đính kèm).

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023.

## 1. Phân phối lợi nhuận:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	21.364.380.838	a
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	72.031.789.421	b
3	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	93.396.170.259	c = (a+b)
4	Trích lập các quỹ từ LNST năm 2023:	33.916.009.518	d = e+f+g
	+ Quỹ đầu tư phát triển (30% LNST)	21.609.536.826	e = (b * 30%)
	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi. Trong đó:	12.011.615.184	f

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
	<i>Quỹ khen thưởng</i>	9.011.615.184	
	<i>Quỹ phúc lợi</i>	3.000.000.000	
	+ Quỹ thưởng của viên chức quản lý	294.857.508	g
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ	59.480.160.741	$h = c - d$
6	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 47% (tính trên tổng mệnh giá 9.490.841 cổ phần)	44.606.952.700	i
	<i>Cổ tức trên mỗi cổ phần (đồng/cp)</i>	4.700	
7	Lợi nhuận chuyển sang năm 2024	14.873.208.041	$j = h - i$

## 2. Thời điểm chi trả cổ tức:

- Ngày chốt danh sách để chia cổ tức: 11/6/2024
- Ngày chi trả cổ tức: bắt đầu từ ngày 11/7/2024

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình quyết toán chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2023 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2024 (tài liệu đính kèm).

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 (tài liệu đính kèm).

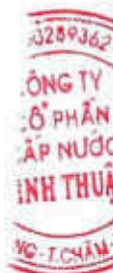
Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện lựa chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện về các tiêu chí theo quy định của pháp luật và giao cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 (tài liệu đính kèm).

**Điều 9.** Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm, nhiệm kỳ IV (2024 - 2029) (tài liệu đính kèm).

**Điều 10.** Thông qua Tờ trình kế hoạch mua sắm và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024 (tài liệu đính kèm).

**Điều 11.** Thông qua Tờ trình kế hoạch thực hiện các dự án trọng tâm 5 năm nhiệm kỳ IV (2024 - 2029) (tài liệu đính kèm).





**Điều 12.** Thông qua Tờ trình miễn nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2019 - 2024) và bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024 - 2029) (tài liệu đính kèm).

**Điều 13.** Thông qua Tờ trình bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024-2029)

**1. Danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:**

- Ông Đinh Ân
- Ông Phan Thành Phong
- Ông Nguyễn Quốc Quyền
- Ông Phạm Hữu Sơn
- Ông Hồ Huy Vũ

**2. Danh sách ứng viên thành viên Ban kiểm soát bao gồm:**

- Ông Phạm Nguyên Thắng
- Bà Bá Bạch Thủy Tiên
- Bà Đinh Lê Ngọc Trâm

**Điều 14.** Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024 - 2029).

**1. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2024-2029), xếp thứ tự theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp**

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Phạm Hữu Sơn	9.258.500	100,28%
2	Đinh Ân	9.233.900	100,01%
3	Nguyễn Quốc Quyền	9.231.200	99,98%
4	Phan Thành Phong	9.229.200	99,96%
5	Hồ Huy Vũ	9.211.200	99,71%

**2. Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024-2029), xếp thứ tự theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp**

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Bá Bạch Thủy Tiên	9.253.700	100,23%
2	Đinh Lê Ngọc Trâm	9.224.600	99,91%
3	Phạm Nguyên Thắng	9.220.100	99,86%

**Điều 15. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, nhiệm kỳ IV (2024-2029) và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm giám sát Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong việc thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- UBND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở TT và TT tỉnh Ninh Thuận;
- CBTT website Công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Phạm Hữu Sơn





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN**

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Trụ sở chính: 14 Tô Hiệu, phường Kinh Dinh, Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Giấy CNĐKDN số: 4500289362 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp thay đổi lần thứ tư ngày 13/6/2018.

Địa điểm: Hội trường Long Thuận Hotel & Resort; Số 01 Yên Ninh, phường Mỹ Hải, Tp. Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận,

Hôm nay, vào lúc 07 giờ 45 phút ngày 22 tháng 5 năm 2024, Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với những nội dung chi tiết như sau:

**I. Giới thiệu, khai mạc Đại hội**

**1. Khai mạc**

Ông Trần Hồng Phương dẫn chương trình.

**1.1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu**

Thành phần tham dự bao gồm:

- Đại diện Sở Xây dựng:

+ Ông Nguyễn Văn Vinh, Phó giám đốc

+ Ông Hồ Thanh Thành, Trưởng phòng quản lý hoạt động xây dựng và hạ tầng kỹ thuật.

- Đại diện Sở Tài chính:

+ Bà Huỳnh Trà Phương Thanh, Phó chánh văn phòng

- Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;

- Các cổ đông và đại diện ủy quyền của cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

**1.2. Giới thiệu nhân sự Ban thẩm tra tư cách cổ đông Đại hội, bao gồm:**

1. Bà Bá Bạch Thủy Tiên – Trưởng ban;

2. Bà Đinh Lê Ngọc Trâm – Thành viên;

3. Bà Phạm Ngọc Minh Chi – Thành viên;

- |                          |             |
|--------------------------|-------------|
| 4. Ông Lâm Đại Nam       | Thành viên; |
| 5. Bà Hoàng Võ Đoan Thụy | Thành viên; |
| 6. Bà Lưu Hà Thương      | Thành viên. |

## **2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận**

Bà Bá Bạch Thùy Tiên, Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 07 giờ 45 phút ngày 22/5/2024 là 45 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là 9.099.800 cổ phần, chiếm 95,88 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật.

## **3. Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội:**

Ông Trần Hồng Phương trình bày Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

Với 100% phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự đã tán thành thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

## **4. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Đoàn Chủ tọa**

Đại hội đã thông qua số lượng và danh sách Đoàn chủ tọa với 100% phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự đã tán thành, cụ thể như sau:

Đoàn chủ tọa (gồm 05 người):

- |                          |                                     |
|--------------------------|-------------------------------------|
| 1. Ông Phạm Hữu Sơn      | - Chủ tịch HĐQT Công ty, Chủ tọa;   |
| 2. Ông Đinh Ân           | - Giám đốc Công ty, Thành viên;     |
| 3. Ông Đinh Viết Sơn     | - Phó Giám đốc Công ty, Thành viên; |
| 4. Ông Nguyễn Quốc Quyền | - Phó Giám đốc Công ty, Thành viên; |
| 5. Ông Võ Ngọc Thoại     | - Thành viên HĐQT, Thành viên.      |

## **5. Thông qua danh sách nhân sự Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu**

Ông Trần Hồng Phương thông qua Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn giới thiệu với 100% phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự đã tán thành, cụ thể như sau:

### **a) Ban Thư ký (gồm 02 người):**

- |                         |               |
|-------------------------|---------------|
| 1. Ông Nguyễn Hữu Hùng  | - Trưởng ban; |
| 2. Ông Trần Hồng Phương | - Thành viên. |

### **b) Ban Kiểm phiếu (gồm 08 người):**

- |                    |               |
|--------------------|---------------|
| 1. Ông Lâm Đại Nam | - Trưởng ban; |
|--------------------|---------------|



2. Ông Hồng Hào Quốc - Thành viên;
3. Bà Mai Thị Thanh Hương - Thành viên;
4. Bà Hoàng Võ Đoan Thụy - Thành viên;
5. Bà Phạm Ngọc Minh Chi - Thành viên;
6. Ông Hồ Quốc Thịnh - Thành viên;
7. Ông Trần Đăng Hoàng Long - Thành viên;
8. Ông Nguyễn Anh Thi - Thành viên.

## 6. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Phạm Hữu Sơn trình bày Chương trình Đại hội và xin ý kiến biểu quyết với 100% phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự đã tán thành thông qua Chương trình Đại hội.

## II. Nội dung Đại hội

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, nhiệm kỳ III (2019 – 2024) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2024-2029).

Người trình bày: Ông Phạm Hữu Sơn, Chủ tịch HĐQT

2. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2023; tổng kết nhiệm kỳ III (2019-2024) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2024-2029).

Người trình bày: Bà Bá Bạch Thủy Tiên, Trưởng Ban kiểm soát

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, nhiệm kỳ III (2019-2024) và kế hoạch năm 2024, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ IV (2024-2029) của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Người trình bày: Ông Đinh Viết Sơn, Phó Giám đốc Công ty

4. Trình bày 3 Tờ trình gồm:

- Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;
- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023;
- Tờ trình Quyết toán chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2023 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2024.

Người trình bày: Bà Nguyễn Thu Hòa, Kế toán trưởng Công ty

5. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Người trình bày: Bà Bá Bạch Thủy Tiên, Trưởng Ban kiểm soát

6. Trình bày 2 Tờ trình gồm:

- Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
- Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm nhiệm kỳ IV (2024-2029).

Người trình bày: Ông Đinh Viết Sơn, Phó Giám đốc Công ty

7. Trình bày 2 Tờ trình gồm:

- Tờ trình kế hoạch mua sắm và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024;
- Tờ trình kế hoạch thực hiện các dự án trọng tâm 5 năm nhiệm kỳ IV (2024-2029).

Người trình bày: Ông Nguyễn Quốc Quyền, Phó Giám đốc Công ty

### **III. Bầu cử và biểu quyết**

1. Ông Phạm Hữu Sơn, Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình miễn nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2019-2024) và bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024-2029).

Ý kiến biểu quyết với 100% phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự đã tán thành thông qua Tờ trình miễn nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2019-2024) và bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024 – 2029).

2. Ông Phạm Hữu Sơn trình bày quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận nhiệm kỳ IV (2024 – 2029).

Ý kiến biểu quyết với 100% phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự đã tán thành thông qua quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận nhiệm kỳ IV (2024-2029).

3. Ông Phạm Hữu Sơn trình bày tờ trình bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024 – 2029).

Ý kiến biểu quyết với 100% phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự đã tán thành thông qua tờ trình về việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024 – 2029).

4. Bà Bá Bạch Thủy Tiên báo cáo tình hình tham dự đại hội tính đến thời điểm 9 giờ 30 phút, ngày 22/5/2024 là 60 cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là 9.232.800 cổ phần, chiếm 97,28 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

5. Ban kiểm phiếu làm việc

5.1 Ông Lâm Đại Nam, Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn:

- Hướng dẫn ghi phiếu Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024-2029)

- Hướng dẫn ghi Thẻ biểu quyết các nội dung đã trình bày tại Đại hội.

5.2 Đại hội tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2024-2029) và biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết



5.3 Ban kiểm phiếu làm việc (thu phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát và thẻ biểu quyết).

6. Nghi giải lao và tiến hành kiểm phiếu: Bầu cử, Thẻ biểu quyết,

7. Công bố kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024-2029), kiểm thẻ biểu quyết

Ông Lâm Đại Nam, Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử và kết quả Thẻ biểu quyết như sau:

7.1 Kết quả kiểm phiếu bầu cử:

**a) Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2024-2029)**

Tổng số cổ đông tham dự: 60 cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là 9.232.800 cổ phần; tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT: 46.164.000 phiếu bầu

- Số phiếu bầu cử đã phát ra: 60 phiếu.
- Số phiếu bầu cử không nộp về: 0 phiếu.
- Số phiếu bầu cử thu về: 60 phiếu.
- + Số phiếu bầu cử hợp lệ: 60 phiếu, đại diện cho: 46.164.000 phiếu bầu.
- + Số phiếu bầu cử không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu bầu.

Kết quả bầu Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ IV (2024 - 2029), số phiếu từ cao xuống thấp như sau:

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Phạm Hữu Sơn	9.258.500	100,28%
2	Đình Ân	9.233.900	100,01%
3	Nguyễn Quốc Quyền	9.231.200	99,98%
4	Phan Thành Phong	9.229.200	99,96%
5	Hồ Huy Vũ	9.211.200	99,77%

**b) Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024-2029)**

Tổng số cổ đông tham dự: 60 cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là 9.232.800 cổ phần; tổng số phiếu bầu thành viên BKS: 27.698.400 phiếu bầu

- Số phiếu bầu cử đã phát ra: 60 phiếu.
- Số phiếu bầu cử không nộp về: 0 phiếu.
- Số phiếu bầu cử thu về: 60 phiếu.
- + Số phiếu bầu cử hợp lệ: 60 phiếu, đại diện cho: 27.698.400 phiếu bầu.
- + Số phiếu bầu cử không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 phiếu bầu.

0289  
HỘI ĐỒNG  
QUẢN TRỊ  
P. NH  
H. T. C. S.

Kết quả bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024 - 2029), số phiếu từ cao xuống thấp như sau:

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Bá Bạch Thủy Tiên	9.253.700	100,23%
2	Đình Lê Ngọc Trâm	9.224.600	99,91%
3	Phạm Nguyên Thắng	9.220.100	99,86%

### 7.2 Kết quả kiểm Thẻ biểu quyết:

a) Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, nhiệm kỳ III (2019 – 2024) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2024 – 2029).

- Tổng số thẻ hợp lệ: 60 thẻ, tương ứng 9.232.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số thẻ không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả cụ thể như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	9.232.800	100%
Không tán thành	0	0%
Không ý kiến	0	0%

b) Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2023; tổng kết nhiệm kỳ III (2019 – 2024) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2024 – 2029).

- Tổng số thẻ hợp lệ: 60 thẻ, tương ứng 9.232.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số thẻ không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả cụ thể như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	9.232.800	100%
Không tán thành	0	0%
Không ý kiến	0	0%

c) Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, nhiệm kỳ III (2019 – 2024) và kế hoạch năm 2024, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ IV (2024 – 2029).



- Tổng số thẻ hợp lệ: 60 thẻ, tương ứng 9.232.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số thẻ không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả cụ thể như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	9.232.800	100%
Không tán thành	0	0%
Không ý kiến	0	0%

d) Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

- Tổng số thẻ hợp lệ: 60 thẻ, tương ứng 9.232.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số thẻ không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả cụ thể như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	9.232.800	100%
Không tán thành	0	0%
Không ý kiến	0	0%

đ) Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023.

- Tổng số thẻ hợp lệ: 60 thẻ, tương ứng 9.232.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số thẻ không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả cụ thể như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	9.232.800	100%
Không tán thành	0	0%
Không ý kiến	0	0%

e) Thông qua Tờ trình về việc Quyết toán chi tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2023 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2024.

- Tổng số thẻ hợp lệ: 60 thẻ, tương ứng 9.232.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

102  
TỶ  
KỶ  
IỐC  
IUA  
102

- Tổng số thẻ không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả cụ thể như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	9.232.800	100%
Không tán thành	0	0%
Không ý kiến	0	0%

g) Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

- Tổng số thẻ hợp lệ: 60 thẻ, tương ứng 9.232.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số thẻ không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả cụ thể như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	9.232.800	100%
Không tán thành	0	0%
Không ý kiến	0	0%

h) Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Tổng số thẻ hợp lệ: 60 thẻ, tương ứng 9.232.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số thẻ không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả cụ thể như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	9.232.800	100%
Không tán thành	0	0%
Không ý kiến	0	0%

i) Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm nhiệm kỳ IV (2024-2029).

- Tổng số thẻ hợp lệ: 60 thẻ, tương ứng 9.232.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số thẻ không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.



- Kết quả cụ thể như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	9.232.800	100%
Không tán thành	0	0%
Không ý kiến	0	0%

k) Thông qua Tờ trình kế hoạch mua sắm và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024.

- Tổng số thẻ hợp lệ: 60 thẻ, tương ứng 9.232.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số thẻ không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả cụ thể như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	9.232.800	100%
Không tán thành	0	0%
Không ý kiến	0	0%

l) Thông qua Tờ trình kế hoạch thực hiện các dự án trọng tâm 5 năm nhiệm kỳ IV (2024 - 2029).

- Tổng số thẻ hợp lệ: 60 thẻ, tương ứng 9.232.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số thẻ không hợp lệ: 0 thẻ, tương ứng 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

- Kết quả cụ thể như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ
Tán thành	9.232.800	100%
Không tán thành	0	0%
Không ý kiến	0	0%

## V. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

1. Ông Trần Hồng Phương, Thư ký trình bày dự thảo

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, nhiệm kỳ IV (2024-2029).

2. Ông Phạm Hữu Sơn, Chủ tọa đoàn xin ý kiến Đại hội biểu quyết

- Với 100% phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự đã tán thành thông qua nội dung Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Với 100% phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự đã thông qua nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, nhiệm kỳ IV (2024-2029).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 kết thúc lúc 12 giờ 15 phút cùng ngày./.

**BAN THƯ KÝ**  
**TRƯỞNG BAN**                      **THÀNH VIÊN**



**Nguyễn Hữu Hùng**



**Trần Hồng Phương**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA**  
**CHỦ TỌA**  


**Phạm Hữu Sơn**



# CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN

Địa chỉ: 14 Tô Hiệu, phường Kinh Dinh, Tp. Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Điện thoại: 0259.3832020

Website: [www.capnuocninhthuan.com](http://www.capnuocninhthuan.com)



## TÀI LIỆU

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
NHIỆM KỲ IV (2024-2029)**

Tháng 5/2024



# CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN

Trụ sở chính: 14 Tô Hiệu, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận  
Điện thoại: (0259) 3832020 Website: www.niwaco.com.vn

## CHƯƠNG TRÌNH

### Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, nhiệm kỳ IV (2024 - 2029)

#### 1. Thời gian, địa điểm

- Thời gian: 07 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 5 năm 2024 (thứ Tư)
- Địa điểm họp: Long Thuận Hotel & Resort; Số 01 Yên Ninh, phường Mỹ Bình, Tp. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

#### 2. Nội dung chương trình

Thời gian	Nội dung
7:30 - 8:00	<b>Đón khách và kiểm tra tư cách đại biểu và cổ đông</b> <ul style="list-style-type: none"><li>◆ Đón tiếp đại biểu và cổ đông.</li><li>◆ Kiểm tra tư cách tham dự, phiếu biểu quyết, phát thẻ biểu quyết, phiếu bầu cử và tài liệu.</li></ul>
8:00 - 8:30	<b>Khai mạc Đại hội</b> <ul style="list-style-type: none"><li>◆ Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;</li><li>◆ Giới thiệu Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;</li><li>◆ Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội;</li><li>◆ Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024, nhiệm kỳ IV (2024-2029);</li><li>◆ Giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa, Thư ký đoàn, Ban Kiểm phiếu;</li><li>◆ Thông qua chương trình Đại hội.</li></ul>
8:30 - 9:00	<b>Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty trình bày các nội dung:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>◆ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, nhiệm kỳ III (2019 - 2024) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2024 - 2029);</li><li>◆ Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2023; tổng kết nhiệm kỳ III (2019 - 2024) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2024 - 2029);</li></ul>



Thời gian	Nội dung
	<ul style="list-style-type: none"> <li>♣ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2023, nhiệm kỳ III (2019-2024) và kế hoạch năm 2024, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ IV (2024-2029) của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.</li> </ul>
9:00 - 9:30	<p><b>Nội dung các tờ trình</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>♣ Tờ trình Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán;</li> <li>♣ Tờ trình Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023;</li> <li>♣ Tờ trình Thông qua quyết toán chi tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2023 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2024;</li> <li>♣ Tờ trình Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024;</li> <li>♣ Tờ trình Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;</li> <li>♣ Tờ trình Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm nhiệm kỳ IV (2024 - 2029);</li> <li>♣ Tờ trình Thông qua kế hoạch mua sắm và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024;</li> <li>♣ Tờ trình Thông qua kế hoạch thực hiện các dự án trọng tâm 5 năm nhiệm kỳ IV (2024 - 2029).</li> </ul>
9:30 - 9:40	<ul style="list-style-type: none"> <li>♣ Đại hội thảo luận;</li> <li>♣ Phát biểu của lãnh đạo tỉnh; Sở ban ngành.</li> </ul>
9:40- 9:50	<ul style="list-style-type: none"> <li>♣ Tờ trình miễn nhiệm HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2019 - 2024) và bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2024 - 2029);</li> <li>♣ Thông qua quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT, BKS Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận nhiệm kỳ IV (2024-2029);</li> <li>♣ Thông qua danh sách ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024 - 2029);</li> <li>♣ Hướng dẫn biểu quyết các nội dung đã thông qua tại Đại hội.</li> </ul>
9:50 - 10:00	<p><b>Tiến hành bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2024-2029)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>♣ Hướng dẫn bầu cử và tiến hành bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024 - 2029);</li> <li>♣ Ban kiểm phiếu làm việc (<i>thu thẻ biểu quyết, phiếu bầu HĐQT, phiếu bầu BKS</i>).</li> </ul>

Thời gian	Nội dung
10:00 - 10:30	Nghỉ giải lao và tiến hành kiểm phiếu: biểu quyết, bầu cử.
10:30 - 10:40	<p><b>Công bố kết quả kiểm phiếu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>◆ Kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội;</li> <li>◆ Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2024-2029);</li> <li>◆ Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024-2029).</li> </ul>
10:40 - 10:45	Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, nhiệm kỳ IV (2024-2029) ra mắt Đại hội.
10:45 - 10:50	Tặng quà lưu niệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2019-2024).
10:50 - 11:10	<p><b>Phản bế mạc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>◆ Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, nhiệm kỳ IV (2024 - 2029);</li> <li>◆ Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, nhiệm kỳ IV (2024-2029).</li> <li>◆ Tuyên bố bế mạc Đại hội.</li> </ul>

### BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Ninh Thuận, ngày 26 tháng 4 năm 2024

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
NHIỆM KỶ IV (2024-2029)**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, nhiệm kỳ IV (2024-2029) của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận được tiến hành trong không khí trang trọng, hợp lệ và thành công tốt đẹp, kính đề nghị Quý cổ đông tham dự thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nghĩa vụ của mình dưới đây:

1. Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận theo danh sách cổ đông **chốt đến ngày 23/4/2024** được quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

2. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được quyền tham gia phát biểu ý kiến, biểu quyết tại Đại hội.

3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết và do Chủ tọa đoàn điều khiển. Cổ đông tham gia Đại hội phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn nhằm tạo điều kiện cho Đại hội diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng và hợp lệ.

4. Khi tiến hành đăng ký tham dự đại hội, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết và phiếu bầu cử trên đó ghi mã số tham dự, tên của cổ đông và số phiếu biểu quyết của cổ đông.

**a) Phiếu biểu quyết:**

- Đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu; Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội; Chương trình làm việc của Đại hội; Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm HĐQT, BKS nhiệm kỳ III (2019 - 2024) và bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2024 - 2029); Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT, BKS; Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS; Biên bản, Nghị quyết Đại hội và một số vấn đề phát sinh ngay tại Đại hội cần thống nhất trước khi biểu quyết thông qua.

- Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: *Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.*

**b) Thẻ biểu quyết:**

- Thẻ biểu quyết hợp lệ là thẻ được in sẵn do Công ty phát hành; không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát, không được ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác ngoài quy định của thẻ này, có chữ ký và ghi rõ họ tên.

Cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết nêu trên) bằng



cách đánh dấu chéo hoặc tích (X hoặc ✓) vào một (01) trong ba (03) ô *Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến* của từng nội dung được nêu trong Thẻ biểu quyết.

- Thẻ biểu quyết không hợp lệ là thẻ có nội dung không đúng theo quy định của thẻ biểu quyết hợp lệ.

- Trong một Thẻ biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

- Trường hợp cổ đông biểu quyết nhằm hoặc thẻ biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu nộp lại thẻ cũ và nhận Thẻ biểu quyết mới.

- Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do quan trọng không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại Thẻ biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu cổ đông nào không gửi lại Thẻ biểu quyết cho Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu xem như cổ đông đó không bỏ phiếu đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.

- Thời gian bắt đầu và kết thúc việc bỏ phiếu do Chủ tọa đoàn hoặc Trưởng ban kiểm phiếu thông báo tại Đại hội.

5. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản thống kê số phiếu *Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến* của Đại hội đồng cổ đông đối với từng vấn đề biểu quyết để Chủ tọa đoàn công bố kết quả kiểm phiếu từng vấn đề sau khi tiến hành biểu quyết.

6. Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024-2029) được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu và được tổ chức thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

7. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.

8. Thẻ lệ biểu quyết

a) *Phiếu biểu quyết:*

Các vấn đề biểu quyết tại đại hội được biểu quyết bằng phiếu biểu quyết được thông qua khi có tối thiểu 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

b) *Thẻ biểu quyết:*

Các vấn đề biểu quyết tại đại hội được biểu quyết bằng thẻ biểu quyết được thông qua khi có tối thiểu 65% tổng số phiếu bầu của tất cả cổ đông có quyền biểu





Ninh Thuận, ngày 26 tháng 4 năm 2024

**QUY CHẾ**  
**ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,**  
**BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN**  
**NHIỆM KỶ IV (2024-2029)**

**Căn cứ**

*Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;*

*Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;*

*Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;*

*Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, đã sửa đổi lần 7 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, thông qua ngày 27/4/2022;*

*Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận,*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024-2029) của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024.

2. Quy chế được áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận theo danh sách chốt ngày 23/4/2024.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ viết tắt**

1. Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

2. HĐQT: Hội đồng quản trị.

3. BKS: Ban kiểm soát.

4. Cổ đông: Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội.

5. ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông.





### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

1. Mỗi cổ đông đến tham dự Đại hội được nhận một phiếu bầu cử Hội đồng quản trị và một phiếu bầu cử Ban kiểm soát; trên phiếu ghi rõ số lượng cổ phần mà cổ đông đó nắm giữ và số phiếu biểu quyết tương ứng sử dụng để bầu cử.

2. Cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và quy định tại quy chế này, theo hướng dẫn của Ban bầu cử và Chủ tọa Đại hội.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN**

#### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, NHIỆM KỲ IV (2024 - 2029)**

##### **Điều 4. Số lượng, nhiệm kỳ, ứng cử, đề cử, tiêu chuẩn thành viên HĐQT**

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 05 thành viên.

2. Nhiệm kỳ: 5 năm (2024 - 2029).

3. Số lượng ứng cử viên: Không hạn chế.

4. Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT (theo Điều 25 Điều lệ Công ty).

a) Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng cử viên HĐQT.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ (tính đến ngày 23/4/2024) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Từ 5% đến dưới 10% được đề cử một (01) ứng viên;

- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

- Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;

- Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;

- Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

b) Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc giới thiệu ứng cử viên HĐQT phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định pháp luật.

5. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT (theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020; Khoản 1 Điều 275 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Khoản 4 Điều 25 Điều lệ Công ty)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

- Không được đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa 5 công ty khác;

- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

### **Điều 5. Số lượng, nhiệm kỳ, ứng cử, đề cử, tiêu chuẩn thành viên BKS**

1. Số lượng thành viên BKS được bầu là 03 thành viên.

2. Nhiệm kỳ: 5 năm (2024 - 2029).

3. Số lượng ứng cử viên: Không hạn chế.

4. Ứng cử, đề cử thành viên BKS (theo Điều 36 Điều lệ Công ty):

a) Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng cử viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ (tính đến ngày 23/4/2024) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Từ 5% đến dưới 10% được đề cử một (01) ứng viên;

- Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

- Từ 50% đến trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

b) Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của BKS. Việc giới thiệu ứng cử viên BKS phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên BKS theo quy định pháp luật.

5. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên BKS (theo Khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp; Khoản 2 Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 37 Điều lệ Công ty)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

11/20/2024



- Không phải là người có quan hệ gia đình (*vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng*) của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và người quản lý khác của Công ty;

- Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

- Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó;

- Kiểm soát viên Công ty đại chúng, doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty.

- Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

#### **Điều 6. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử bầu vào thành viên HĐQT, BKS**

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử gồm:

- Đơn xin ứng cử; đề cử hoặc nhóm cổ đông đề cử đề bầu vào HĐQT, BKS (*theo mẫu*);

- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (*theo mẫu*);

- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (*trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử*);

- Bản sao công chứng còn hiệu lực các giấy tờ sau: CCCD/Hộ chiếu, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

2. Thời gian gửi hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội trước **16 giờ ngày 09/5/2024 (Thứ Năm)** theo địa chỉ sau:

- Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận (Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024).

- Địa chỉ: Số 14 Tô Hiệu, phường Kinh Dinh, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Điện thoại: (0259) 3832020 gặp ông Nguyễn Hữu Hùng, điện thoại di động 0944851719. E-mail: hungniwaco@gmail.com

### 3. Xét hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử

Công ty chỉ xét những hồ sơ đề cử, ứng cử đủ điều kiện mới được đưa vào danh sách ứng cử viên để công bố tại Đại hội.

## **Chương III BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, NHIỆM KỲ 2024-2029**

### **Điều 7. Lựa chọn các ứng viên**

Dựa trên các đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, HĐQT nhiệm kỳ III (2019-2024) lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2024-2029).

### **Điều 8. Nguyên tắc bầu cử**

1. Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
2. Bảo đảm tính công khai, dân chủ.

### **Điều 9. Phương thức bầu cử**

1. Bầu cử thành viên HĐQT, BKS thực hiện bỏ phiếu kín trực tiếp tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu (*theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp*).
2. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được Ban tổ chức phát 02 phiếu bầu: một phiếu bầu thành viên HĐQT (màu hồng), một phiếu bầu thành viên BKS (màu xanh). Cổ đông kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu sai sót thông báo và nộp phiếu cũ cho Ban kiểm phiếu để cấp lại phiếu bầu mới.
3. Trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, có dấu treo của Công ty.
4. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.
5. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên với điều kiện tổng số phiếu bầu cho các ứng viên đó không được cao hơn tổng số phiếu bầu.

*(Phụ lục kèm theo quy chế này Hướng dẫn bầu thành viên HĐQT, BKS)*

### **Điều 10. Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua.
2. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS
3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:



- Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT, BKS.
- Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bỏ phiếu, tổ chức bầu cử.
- Kiểm phiếu, lập biên bản, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.
- Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại liên quan đến công tác bầu cử (nếu có) và báo cáo để ĐHĐCĐ quyết định.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ quy chế này và tính chính xác của kết quả kiểm phiếu bầu cử.

### **Điều 11. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử**

1. Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng thành viên HĐQT và số lượng thành viên BKS quy định.
2. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

### **Điều 12. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu**

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu gồm các nội dung sau:
  - Thành phần Ban kiểm phiếu, thời gian, địa điểm lập biên bản.
  - Tổng số phiếu bầu đã phát ra và thu về, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ và số phiếu không nộp về.
  - Kết quả bầu cử.
  - Chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu.
2. Biên bản kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

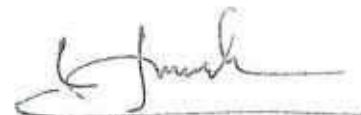
### **Điều 13. Điều khoản thi hành**

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ IV (2024-2029) tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận./.

#### **Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Hữu Sơn**

**Phụ lục**

*Kèm theo Quy chế đề cử, ứng cử  
thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024-2029)*

**HƯỚNG DẪN****Bầu thành viên HĐQT, BKS, nhiệm kỳ IV (2024-2029)****1. Loại phiếu bầu**

Có 02 loại phiếu bầu được in thống nhất để bầu thành viên HĐQT, BKS; có đóng dấu của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận gồm:

- Phiếu màu hồng: Bầu thành viên Hội đồng quản trị.
- Phiếu màu xanh: Đề bầu thành viên Ban Kiểm soát.

**2. Bỏ phiếu**

Bầu cử được tiến hành bằng cách bỏ phiếu kín và cổ đông trực tiếp thực hiện việc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS vào thùng phiếu.

**3. Nguyên tắc bầu cử**

- Mỗi cổ đông có số cổ phần biểu quyết sở hữu nhân với số thành viên được bầu HĐQT (số lượng 5) hoặc BKS (số lượng 3).

- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho các ứng viên lựa chọn hoặc dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên, nhưng phải đảm bảo tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó và số ứng cử viên mà cổ đông đó lựa chọn để bầu không được vượt quá số ứng viên cần bầu vào thành viên HĐQT, BKS.

- Tại ĐHCĐ thường niên năm 2024 ngày 22/5/2024, Đại hội biểu quyết thông qua chọn:

+ 05 thành viên HĐQT, nhiệm kỳ IV (2024-2029)

(Số quyền bầu thành viên HĐQT = Tổng số cổ phần nắm giữ x 5)

+ 03 thành viên BKS, nhiệm kỳ IV (2024-2029)

(Số quyền bầu thành viên BKS = Tổng số cổ phần nắm giữ x 3)

**Ví dụ minh họa cách bầu:**

Cổ đông A nắm giữ là 1.000 cổ phần thì số quyền bầu như sau.

+ Số quyền bầu thành viên HĐQT:  $1.000 \times 5 = 5.000$  phiếu

+ Số quyền bầu thành viên BKS:  $1.000 \times 3 = 3.000$  phiếu

Cổ đông A tiến hành chọn ứng viên bằng cách ghi số phiếu bầu của mình cho ứng viên lựa chọn sao cho tổng cộng số quyền bầu cho các ứng viên không lớn hơn tổng số phiếu bầu cụ thể như sau:

36  
C.TY  
HÀ  
MỤC  
TH  
T.C.H



**BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

• **Cách 1:** Cổ đông A đánh dấu (X) vào cột số (3) được áp dụng cho 2 hình thức như sau:

⊗ **Hình thức 1, số phiếu bầu được chia đều cho từng ứng viên**

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu (chọn 1 trong 2 cách dưới đây)	
		Chia đều tổng số phiếu cho từng ứng viên hoặc dồn phiếu cho 1 ứng viên (đánh dấu X)	Bầu số lượng cụ thể cho từng ứng viên (ghi số phiếu bầu)
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Ứng viên A	X	
2	Ứng viên B	X	
3	Ứng viên C	X	
4	Ứng viên D	X	
5	Ứng viên E	X	

⊗ **Hình thức 2, số phiếu bầu được dồn hết cho một (01) ứng viên**

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu (chọn 1 trong 2 cách dưới đây)	
		Chia đều tổng số phiếu cho từng ứng viên hoặc dồn phiếu cho 1 ứng viên (đánh dấu X)	Bầu số lượng cụ thể cho từng ứng viên (ghi số phiếu bầu)
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Ứng viên A	X	
2	Ứng viên B		
3	Ứng viên C		
4	Ứng viên D		
5	Ứng viên E		

• **Cách 2:** Cổ đông A ghi số phiếu bầu cụ thể cho từng ứng viên vào cột số (4)

⊗ **Hình thức ghi số phiếu cho từng ứng viên** (Ví dụ: Nếu ghi cho 02 ứng viên, gồm: Ứng viên A số lượng 3.000 phiếu và Ứng viên B số lượng 2.000 phiếu)

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu (chọn 1 trong 2 cách dưới đây)	
		Chia đều tổng số phiếu cho từng ứng viên hoặc dồn phiếu cho 1 ứng viên (đánh dấu X)	Bầu số lượng cụ thể cho từng ứng viên (ghi số phiếu bầu)
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Ứng viên A		3.000
2	Ứng viên B		2.000
3	Ứng viên C		
4	Ứng viên D		
5	Ứng viên E		

**Lưu ý:** Tổng số phiếu bầu HĐQT của cổ đông A không được vượt quá 5.000 phiếu bầu

## BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

• **Cách 1:** Cổ đông A đánh dấu (X) vào cột số (3) được áp dụng cho 2 hình thức như sau:

☒ Hình thức 1, số phiếu bầu được chia đều cho từng ứng viên

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu (chọn 1 trong 2 cách dưới đây)	
		Chia đều tổng số phiếu cho từng ứng viên hoặc dồn phiếu cho 1 ứng viên (đánh dấu X)	Bầu số lượng cụ thể cho từng ứng viên (ghi số phiếu bầu)
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Ứng viên A	X	
2	Ứng viên B	X	
3	Ứng viên C	X	

☒ Hình thức 2, số phiếu bầu được dồn hết cho một (01) ứng viên

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu (chọn 1 trong 2 cách dưới đây)	
		Chia đều tổng số phiếu cho từng ứng viên hoặc dồn phiếu cho 1 ứng viên (đánh dấu X)	Bầu số lượng cụ thể cho từng ứng viên (ghi số phiếu bầu)
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Ứng viên A	X	
2	Ứng viên B		
3	Ứng viên C		

• **Cách 2:** Cổ đông A ghi số phiếu bầu cụ thể cho từng ứng viên vào cột số (4)

☒ Hình thức ghi số phiếu cho từng ứng viên (Ví dụ: Nếu ghi cho 02 ứng viên, gồm: Ứng viên A số lượng 2.000 phiếu và Ứng viên B số lượng 1.000 phiếu)

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu (chọn 1 trong 2 cách dưới đây)	
		Chia đều tổng số phiếu cho từng ứng viên hoặc dồn phiếu cho 1 ứng viên (đánh dấu X)	Bầu số lượng cụ thể cho từng ứng viên (ghi số phiếu bầu)
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Ứng viên A		2.000
2	Ứng viên B		1.000
3	Ứng viên C		

**Lưu ý:** Tổng số phiếu bầu BKS của cổ đông A không được vượt quá 3.000 phiếu bầu



**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023,**  
**NHIỆM KỲ III (2019 - 2024) VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG**  
**NHIỆM KỲ IV (2024 - 2029)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, đã sửa đổi lần 7 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, thông qua ngày 27/4/2022;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;
- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty (đã kiểm toán).

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, nhiệm kỳ III (2019 – 2024), phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2024 – 2029) như sau:

**I. Đặc điểm, tình hình.**

- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận nhiệm kỳ III (2019-2024) được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (tổ chức vào ngày 21/6/2019) bầu ra, gồm 05 người (Trong đó, HĐQT bầu 01 người giữ chức danh Chủ tịch HĐQT và 04 người là thành viên).

- Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2019-2024):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Hữu Sơn	Chủ tịch HĐQT	21/6/2019	

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
2	Ông Đinh Ân	Thành viên HĐQT	21/6/2019	
3	Ông Đinh Việt Sơn	Thành viên HĐQT	21/6/2019	
4	Ông Nguyễn Quốc Quyền	Thành viên HĐQT	21/6/2019	
5	Ông Võ Ngọc Thoại	Thành viên HĐQT	21/6/2019	

## II. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị.

### 1. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã:

- Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.
- Điều hành hoạt động của Công ty thông qua các phiên họp Hội đồng quản trị (bao gồm họp trực tiếp và tổ chức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản).
- Ban hành các nghị quyết và quyết định liên quan đến công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Các hoạt động khác theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, cụ thể như sau:

#### 1.1. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 được tổ chức vào ngày 27/4/2023, tại Khu hội nghị Long Thuận, số 01 Yên Ninh, bãi biển Bình Sơn, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là 9.197.950 cổ phần, chiếm 96,91% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội là: 47 cổ đông.
- Tất cả các cổ đông đều đủ điều kiện để tham dự Đại hội.

#### Tại Đại hội đã thông qua các nội dung:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.
- Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.



- Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán.
- Tờ trình phân phối lợi nhuận sau thuế, chi trả cổ tức năm 2022.
- Quyết toán chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký của Công ty năm 2022 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2023.
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.
- Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
- Tờ trình Kế hoạch mua sắm và đầu tư Xây dựng cơ bản năm 2023.
- Tờ trình Điều chỉnh phân phối lợi nhuận sau thuế từ năm 2018 - 2021.

### 1.2. Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị điều hành hoạt động của Công ty thông qua 4 phiên họp Hội đồng quản trị (bao gồm họp trực tiếp và tổ chức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản). Các hồ sơ tổ chức lấy ý kiến biểu quyết này được thực hiện theo đúng thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đúng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và có sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty (các hồ sơ lấy ý kiến Hội đồng quản trị đều được gửi cho các thành viên Ban kiểm soát theo đúng thể thức, nội dung và thời hạn như đối với các thành viên Hội đồng quản trị).

Thành viên Hội đồng quản trị tham dự đầy đủ các phiên họp.

STT	THÀNH VIÊN HĐQT	SỐ BUỔI HỌP	TỶ LỆ THAM DỰ HỌP
1	Ông Phạm Hữu Sơn	4	100%
2	Ông Đinh Ân	4	100%
3	Ông Đinh Việt Sơn	4	100%
4	Ông Nguyễn Quốc Quyền	4	100%
5	Ông Võ Ngọc Thoại	4	100%

### 1.3. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã ban hành 32 Nghị quyết, 13 Quyết định liên quan đến công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung
1	Số 568/NQ-HĐQT	06/01/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc tạm trích quỹ khen thưởng năm 2022 để chi tiền thưởng cho người lao động, người quản lý Công ty.
2	Số 569/NQ-HĐQT	06/01/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về tạm chi tiền lương năm 2022 của người lao động, Người quản lý và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát trong Công ty.
3	Số 570/NQ-HĐQT	06/01/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc tạm chi thù lao của Thư ký Công ty.
4	Số 571A/QĐ-HĐQT	19/01/2023	Phạm Hữu Sơn	Quyết định về việc trích Quỹ phúc lợi của năm 2023 để chi hỗ trợ chi phí trực sản xuất trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 cho NMN Tháp Chàm, Phước dân và Tân Sơn
5	Số 572/NQ-HĐQT	01/03/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc điều chỉnh các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính và xuất hóa đơn tiền nước.
6	Số 573/NQ-HĐQT	01/03/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về thống nhất tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
7	Số 574/QĐ-HĐQT	02/03/2023	Phạm Hữu Sơn	Trích quỹ phúc lợi của năm 2023 để chi hỗ trợ chi phí tổ chức Hội trại của Đoàn cơ sở Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận
8	Số 576/QĐ-HĐQT	16/03/2023	Phạm Hữu Sơn	Quyết định về việc thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật của Công ty
9	Số 581A/QĐ-HĐQT	22/03/2023	Phạm Hữu Sơn	Quyết định về việc trích quỹ phúc lợi của năm 2023 để chi hỗ trợ chi phí tổ chức Đại hội Đại biểu Công đoàn cơ sở lần thứ X, NK (2023 - 2028) Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận



TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung
10	Số 583/NQ-HĐQT	29/03/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc tạm chi Quỹ tiền lương, thù lao còn lại năm 2022 của người lao động, người quản lý, thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận
11	Số 588/NQ-HĐQT	04/04/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc vay vốn đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Phan Rang - Tháp Chàm công suất 52.000m <sup>3</sup> /ngày đêm lên 120.000m <sup>3</sup> /ngày đêm
12	Số 589/NQ-HĐQT	06/04/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc Thống nhất các nội dung thông qua tại ĐHCĐ thường niên năm 2023
13	Số 598/QĐ-HĐQT	06/04/2023	Phạm Hữu Sơn	Quyết định về việc cộng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với bà Nguyễn Thu Hòa
14	Số 600/NQ-HĐQT	12/04/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc lựa chọn đơn vị ký kết hợp đồng tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
15	Số 602/NQ-HĐQT	14/04/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc Điều chỉnh quỹ tiền lương thực hiện từ năm 2018 đến năm 2021.
16	Số 603/NQ-HĐQT	14/04/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc Thông qua quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của Công ty
17	Số 604/NQ-HĐQT	14/04/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc Thông qua quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023 của Công ty
18	Số 605/NQ-HĐQT	24/04/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc tạm trích quỹ khen thưởng năm 2023 để chi tiền thưởng cho người quản lý và người lao động trong quý I/2023

1001 24.04.2023 15:11

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung
19	Số 608/NQ-HĐQT	09/05/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc chấp thuận Hợp đồng kinh tế giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận và Công ty TNHH Thương mại và xây dựng Sơn Long Thuận.
20	Số 609/NQ-HĐQT	18/05/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương thực hiện đầu tư Gói thầu mua sắm: Đầu bơm cho động cơ 132Kw trạm bơm tăng áp Phan Rang (SL: 03 đầu bơm).
21	Số 610/QĐ-HĐQT	23/05/2023	Phạm Hữu Sơn	Quyết định về việc trích Quỹ phúc lợi của năm 2023 để chi hỗ trợ cho ông Lê Văn Quyền
22	Số 611/NQ-HĐQT	31/05/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện các công trình thuộc Kế hoạch mua sắm và đầu tư xây dựng cơ bản Quý I, Quý II năm 2023.
23	Số 612/QĐ-HĐQT	01/06/2023	Phạm Hữu Sơn	Quyết định về việc trích quỹ phúc lợi của năm 2023 để chi hỗ trợ các hoạt động từ thiện xã hội của phòng PA04 Công an tỉnh Ninh Thuận.
24	Số 613/QĐ-HĐQT	01/06/2023	Phạm Hữu Sơn	Quyết định về việc trích Quỹ phúc lợi của năm 2023 để chi hỗ trợ cho ông Trương Văn Đước thôi việc.
25	Số 614/QĐ-HĐQT	01/06/2023	Phạm Hữu Sơn	Quyết định về việc trích Quỹ phúc lợi hỗ trợ kinh phí Đại hội Công đoàn các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận lần thứ III, nhiệm kỳ 2023 - 2028.
26	Số 616/NQ-HĐQT	15/06/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc cho chủ trương bổ sung chi phí phát sinh do điều chỉnh Dự án Xây dựng trạm bơm tăng áp số 2 cấp nước cho khu vực công nghiệp Du Long và các vùng trọng điểm đang phát triển.



TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung
27	Số 622/NQ-HĐQT	19/07/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc tạm trích quỹ khen thưởng năm 2023 để chi tiền thưởng cho người quản lý Công ty trong quý II/2023.
28	Số 623/NQ-HĐQT	27/07/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương Dự án Cải tạo, nâng cấp Nhà máy nước Tháp Chàm từ 52.000m <sup>3</sup> /ngày đêm lên 120.000m <sup>3</sup> /ngày đêm.
29	Số 627/NQ-HĐQT	04/08/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc xây dựng kế hoạch tài chính năm 2024, 2025, 2026.
30	Số 631/NQ-HĐQT	24/08/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc điều chỉnh nội dung tại Khoản 1 Điều 5 trong Quy chế Quản lý và sử dụng Quỹ phúc lợi
31	Số 632/QĐ-HĐQT	25/08/2023	Phạm Hữu Sơn	Quyết định về việc điều chỉnh nội dung tại Khoản 1 Điều 5 trong Quy chế Quản lý và sử dụng Quỹ phúc lợi
32	Số 634/NQ-HĐQT	18/09/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc Phê duyệt chủ trương thực hiện đầu tư xây dựng Công trình: Nâng cấp, cải tạo NMN Phước Dân. Hạng mục: Thay bơm trạm bơm nước sạch NMN Phước Dân.
33	Số 635/NQ-HĐQT	22/09/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư mua bình rỗng chứa Clo.
34	Số 636/NQ-HĐQT	25/09/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết cho chủ trương bổ sung chi phí đánh giá tác động môi trường Dự án Xây dựng trạm bơm tăng áp Phan Rang số 2 cấp nước cho khu vực Du Long và các vùng trọng điểm đang phát triển phục vụ công tác lập hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án.

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung
35	Số 637/NQ-HDQT	25/09/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc thanh lý đồng hồ, công cụ, dụng cụ hư hỏng không sử dụng.
36	Số 638/NQ-HDQT	28/09/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc điều chỉnh nội dung tại Khoản 4.2 Điều 4 trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.
37	Số 639/QĐ-HDQT	28/09/2023	Phạm Hữu Sơn	Quyết định về việc điều chỉnh nội dung tại Khoản 4.2 Điều 4 trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.
38	Số 640/NQ-HDQT	28/09/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Gói thầu: Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023
39	Số 641/NQ-HDQT	09/10/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.
40	Số 642/QĐ-HDQT	09/10/2023	Phạm Hữu Sơn	Quyết định về việc nâng hệ số lương cấp bậc công việc năm 2023 đối với ông Nguyễn Quốc Quyền
41	Số 645/NQ-HDQT	19/10/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc tạm trích quỹ khen thưởng năm 2023 để chi tiền thưởng cho Người quản lý Công ty trong quý III/2023.
42	Số 646/NQ-HDQT	19/10/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện các công trình thuộc kế hoạch mua sắm và đầu tư xây dựng cơ bản quý IV năm 2023
43	Số 647/QĐ-HDQT	24/10/2023	Phạm Hữu Sơn	Quyết định về việc điều chỉnh mức phụ cấp thâm niên vượt khung giai đoạn từ tháng 9/2023 trở về trước và cộng phụ cấp thâm niên vượt khung năm 2023



TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung
44	Số 650/NQ-HĐQT	07/12/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Cải tạo, nâng cấp NMN Tháp Chàm công suất 52.000m <sup>3</sup> /ngày đêm lên 120.000m <sup>3</sup> /ngày đêm.
45	Số 652/NQ-HĐQT	29/12/2023	Phạm Hữu Sơn	Nghị quyết về việc Dừng dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp, sửa chữa, cải tạo các hạng mục NMN Tân Sơn; Hạng mục; Cải tạo, tu sửa cửa lấy nước vào trạm bơm cấp I - NMN Tân Sơn.

#### 1.4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc.

Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ được giao; Căn cứ vào các Nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty đã ban hành và giao trách nhiệm cho Giám đốc công ty triển khai, thực hiện trong năm 2023;

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất - kinh doanh, thi công xây lắp năm 2023.

Hội đồng quản trị đánh giá việc triển khai thực hiện các chủ trương, kế hoạch và Nghị quyết HĐQT của Ban Giám đốc trong năm 2023 như sau:

##### - Về hoạt động sản xuất - kinh doanh.

Năm 2023, kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức. Nhưng với tinh thần lao động nỗ lực, đoàn kết vượt khó của Ban Giám đốc, tập thể cán bộ, công nhân viên công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty luôn ổn định và tăng trưởng vượt bậc so với cùng kỳ năm 2022.

Các chỉ tiêu chính phản ánh kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 được thể hiện trong bảng sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Tỷ lệ thực hiện 2023 so với	
			Kế hoạch	Thực hiện	KH 2023	TH 2022
1	Nước ghi thu (M3)	21.974.595	22.018.544	22.793.978	103,5%	103,7%
2	Tổng doanh thu	210.499	198.323	214.160	108%	102%
3	Lợi nhuận trước thuế	68.208	51.129	81.095	159%	119%
4	Lợi nhuận sau thuế	59.429	44.549	72.031	162%	121%
5	Vốn chủ sở hữu	238.953	239.255	265.687	111%	111%

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Tỷ lệ thực hiện 2023 so với	
			Kế hoạch	Thực hiện	KH 2023	TH 2022
6	Tổng tài sản	366.348		380.310		104%
7	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	24,87%	18,62%	27,11%	145,60%	109,01%
8	Tỷ suất LN sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	16,22%		18,94%		116,77%

#### - Về quản lý tài chính của Công ty.

Tình hình tài chính năm 2023 của Công ty luôn ổn định và minh bạch.

Báo cáo tài chính năm 2023 (sau kiểm toán) đã được lập và gửi công bố thông tin trên Hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, website công ty: niwaco.com.vn và gửi cho các cơ quan, ban ngành theo đúng quy định.

#### - Về công tác quản trị nội bộ Công ty.

+ Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, của người lao động.

+ Công ty đã thực hiện công bố thông tin, đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định của pháp luật.

+ Đảm bảo trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông đúng thời hạn; không có khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến cổ đông của công ty.

Hội đồng Quản trị đã thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc. Giám đốc thường xuyên chủ động báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành. HĐQT đã cùng với Ban Giám đốc thảo luận, bàn bạc để đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả. Các hoạt động của Ban Giám đốc tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

#### 1.5. Sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban Kiểm soát, Giám đốc.

Hội đồng Quản trị tham gia họp cùng với Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc để đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh, triển khai kế hoạch hàng quý, năm;

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý luôn tôn trọng và tuân thủ đúng các quy định tại Điều lệ công ty; các nguyên tắc trong quy chế phối hợp hoạt động; hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ được giao.



## 2. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2014-2019)

### 2.1. Thực hiện chức năng quản trị doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

#### a) Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Hàng năm, HĐQT luôn nghiêm túc thực hiện công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của quy định pháp luật, Điều lệ công ty. Tại Đại hội đồng cổ đông, các báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc về kết quả, kế hoạch sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính và các Trình bày về phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính, thù lao của HĐQT, BKS, thư ký... đều được bàn bạc, trao đổi, công khai và được các cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội, làm căn cứ thực hiện.

- HĐQT luôn duy trì Quy chế làm việc, quyết định các vấn đề theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty. Hàng quý hoặc bất kỳ thời gian nào cần quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, HĐQT tiến hành họp cùng với Ban điều hành để thống nhất các nội dung, ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện (Ban kiểm soát tham gia, giám sát). Từ đó, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo quy định. Các chỉ tiêu chính phản ánh kết quả sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ III (2019-2024) được thể hiện trong bảng sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Nước ghi thu (m <sup>3</sup> )	18.821.726	20.868.770	21.150.298	21.974.595	22.793.978
2	Tổng doanh thu	177.121	193.924	196.948	210.499	214.160
3	Tổng chi phí	125.334	134.798	137.747	142.291	133.065
4	Lợi nhuận trước thuế	51.787	59.126	59.201	68.208	81.095
5	Thuế TNDN	6.728	5.063	7.558	8.779	9.064
6	Lợi nhuận sau thuế	45.059	54.063	51.643	59.429	72.031
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/CP)	2.500	2.500	2.500	3.600	4.700

Nhìn chung, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhiệm kỳ III (2019 – 2024) luôn tăng trưởng ổn định, phát triển bền vững, đa phần vượt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm đã đề ra.

#### b) Công tác giám sát hoạt động của Ban Giám đốc.

HĐQT thực hiện việc giám sát quá trình quản lý, điều hành của Ban Giám đốc Công ty theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Phối hợp cùng Ban Giám đốc Công ty tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, phấn đấu hoàn thành, vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

thường niên.

**c) Công tác quản lý đầu tư:**

HĐQT phê duyệt và quyết định đầu tư các hạng mục công trình bằng nguồn vốn công ty theo đề xuất của Ban Giám đốc Công ty, đảm bảo việc đầu tư xuất phát từ yêu cầu thực tiễn cũng như hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

**d) Công tác quản lý tài chính.**

Hoạt động quản lý tài chính luôn được HĐQT quan tâm, chú trọng, đảm bảo các nguyên tắc tài chính, tính minh bạch, công khai, tuân thủ các quy định pháp luật và lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Việc quản lý tài chính được thông qua việc kiểm soát thường xuyên của Ban kiểm soát công ty.

**e) Công tác quan hệ cổ đông.**

- HĐQT nghiêm túc chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin định kỳ, bất thường theo quy định một cách công khai, minh bạch tới các cổ đông. Nhờ đó, trong giai đoạn 2019-2024, công ty không bị xử phạt bởi UBCK Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Các quyền lợi của cổ đông như: Được tiếp nhận thông tin, hội họp, tiếp cận các báo cáo, hưởng cổ tức từ việc sản xuất kinh doanh có lãi . . . được HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát nghiêm túc thực hiện.

**2.2. Việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.**

Trong nhiệm kỳ vừa qua, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao. Minh chứng cho việc thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của HĐQT được thể hiện qua các mặt:

- Các chỉ tiêu: Doanh thu, sản lượng, lợi nhuận, thực hiện nghĩa vụ với cổ đông và người lao động luôn có sự tăng trưởng. Công ty sản xuất kinh doanh ổn định (vốn được bảo toàn, sản xuất có lãi, thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, cổ đông và người lao động).

- Các quy định pháp luật, Điều lệ công ty được triển khai có hiệu quả, đúng quy định.

**III. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ III (2019 - 2024):**

**1. Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị:**

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;

- Các thành viên Hội đồng quản trị được phân công cụ thể theo từng lĩnh vực



để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm đưa ra các Nghị quyết, Quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo và đôn đốc công ty triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT theo từng lĩnh vực được phân công.

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị diễn ra đúng thời gian quy định, thể hiện quản lý mọi mặt hoạt động của Công ty, phản ánh đầy đủ các yêu cầu đối với hoạt động SXKD của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng tổ chức nhiều phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo định hướng các vấn đề quan trọng, cấp thiết.

## **2. Hoạt động giám sát đối với Giám đốc Công ty và cán bộ quản lý:**

- Giám đốc công ty là thành viên HĐQT nên mọi cuộc họp của HĐQT, các Nghị quyết ban hành đều có giám đốc tham gia, việc triển khai thực hiện Nghị quyết được thuận lợi.

- Về hoạt động giám sát: Căn cứ vào nhiệm vụ và quyền hạn được giao, ban giám đốc đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ do HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền thực hiện theo đúng Điều lệ và những quy định của pháp luật.

- Ban Giám đốc điều hành công ty hoạt động ổn định, tình hình tài chính lành mạnh, công ty không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến cổ đông.

- Đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động, cho cổ đông công ty.

## **3. Phối hợp hoạt động HĐQT - Ban Kiểm soát:**

HĐQT tổ chức họp định kỳ, đột xuất đều có sự tham gia của Ban kiểm soát và bộ phận quản lý cổ đông nhằm phối hợp chặt chẽ về các hoạt động kiểm tra, kiểm soát minh bạch các nội dung như công nợ, các loại phí, sử dụng vốn...

HĐQT, Ban kiểm soát duy trì mối quan hệ công tác trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ.

## **4. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III (2019-2024)**

HĐQT thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật có liên quan. Trong nhiệm kỳ đã tổ chức thành công 05 Đại hội đồng cổ đông thường niên đúng quy định về thời gian, trình tự và nội dung. Qua đó đánh giá, tổng kết hoạt động của từng năm, thông qua kế hoạch cũng như quyết sách lớn của các năm tiếp theo. HĐQT cũng duy trì tổ chức các phiên họp HĐQT hàng quý theo quy định để giải quyết kịp thời nhiều vấn đề, mang lại hiệu quả về sản xuất kinh doanh, về đầu tư cũng như tháo gỡ những tồn tại, vướng mắc trong quá trình hoạt động để xem xét, đưa ra các quyết định chỉ đạo kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban giám đốc hoàn thành nhiệm vụ, đồng thời cho ý kiến bằng văn bản đối với



các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT.

Chi đạo điều hành Công ty sát sao, trực tiếp tham gia, giải quyết các vấn đề phát sinh trong quản lý, điều hành. Trong nhiệm kỳ đã hoàn thành Kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư xây dựng đã đề ra. Hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty đạt được những kết quả tích cực như: Doanh thu tăng đều qua các năm, các chỉ số tài chính tăng trưởng ổn định, hiệu quả sản xuất kinh doanh đảm bảo, vốn nhà nước được bảo toàn.

#### IV. Phương hướng, nhiệm vụ hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2024 - 2029):

##### 1. Các chỉ tiêu kế hoạch:

Nhiệm kỳ IV (2024-2029) là nhiệm kỳ thứ 4 Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần. Công ty có nhiều lợi thế như: Công ty có hạ tầng kỹ thuật tốt bao phủ rộng khắp thành phố Phan Rang Tháp Chàm và các vùng phụ cận; Đội ngũ cán bộ công nhân viên và người lao động có tay nghề, có kinh nghiệm trong công tác sản xuất, kinh doanh nước sạch; Ban Lãnh đạo, quản lý từ Đảng ủy, HĐQT, Ban giám đốc, Ban kiểm soát và các đoàn thể đoàn kết, thống nhất cao; nhận được sự tin tưởng của khách hàng cũng như các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương về chất lượng nước cấp, và nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản, cũng có một số khó khăn tác động trực tiếp đến việc sản xuất, kinh doanh của công ty trong những năm tới như: tình hình kinh tế được dự báo tiếp tục gặp khó khăn; nguy cơ ô nhiễm nguồn nước, biến đổi khí hậu, hạn hán, bão lũ, xâm nhập mặn... diễn biến phức tạp khó lường.

Hội đồng quản trị thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ tới như sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028
1	Nước ghi thu (m <sup>3</sup> )	23.036.363	23.266.726	23.615.728	23.969.964	24.449.362
2	Tổng doanh thu	207.774	207.738	206.767	209.789	213.881
3	Tổng chi phí	147.055	155.316	169.007	184.013	179.016
4	Lợi nhuận trước thuế	60.719	52.422	37.760	25.776	34.865
5	Thuế TNDN	6.787	5.859	4.220	2.881	3.897
6	Lợi nhuận sau thuế	53.932	46.563	33.540	22.895	30.968

##### 2. Công tác chỉ đạo:

Để thực hiện tốt các chỉ tiêu, phương hướng trong nhiệm kỳ tới, HĐQT công



ty cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty xây dựng kế hoạch và đưa ra các giải pháp cụ thể nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ IV (2024-2029).

- Tăng cường công tác giám sát, quản lý các hoạt động của Ban Giám đốc Công ty. Tổ chức các phiên họp thường kỳ, bất thường để thảo luận, giám sát và thông qua các báo cáo kết quả hoạt động của Công ty, để chỉ đạo kịp thời và hiệu quả triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung điều chỉnh các quy chế, điều lệ của Công ty phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty. Thực hiện các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

### 3. Mục tiêu:

Mục tiêu trọng tâm của Hội đồng quản trị là chỉ đạo thành công Đại hội cổ đông nhiệm kỳ IV (2024 – 2029), chỉ đạo hoàn thành kế hoạch, giảm chi phí trong giá thành nước máy, giảm tỷ lệ thất thoát, đảm bảo bảo toàn vốn và có lãi. Để thực hiện được mục tiêu này, Hội đồng quản trị chủ trương thực hiện một số công việc sau:

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả nhất nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 5 năm đã đề ra. Phát triển thêm nhiều khu vực phục vụ khách hàng để tăng sản lượng. Chú trọng các giải pháp chống thất thoát nước.

- Tiếp tục phát triển mạng lưới, phát huy hết công suất các nhà máy. Hoàn thành các dự án trọng điểm: Cải tạo và nâng cấp nhà máy nước Tháp chàm, Nhà máy nước Tân Sơn; Xây dựng Trạm bơm tăng áp 2 công suất 36.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm đưa vào hoạt động tăng năng lực cấp nước.

- Tăng cường áp dụng công nghệ mới, công nghệ thông tin trong SX-KD và quản lý điều hành nhằm tăng hiệu quả hoạt động.

### 4. Về Quản trị Công ty:

- Nâng cao chất lượng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, đánh giá năng lực cán bộ để bố trí công việc cho phù hợp, hiệu quả.

- Tiếp tục thu hút nhân sự giỏi kỹ thuật, giỏi quản lý, cán bộ có trình độ cao về làm việc.

- Cơ cấu lại tổ chức và sắp xếp lại nhân sự với mục tiêu chuyên môn hóa để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Tiếp tục chỉ đạo định hướng chiến lược, hoàn thiện công tác quản trị nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành để đạt các mục tiêu đề ra.

- Đổi mới phương thức quản trị công ty về mọi mặt nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong công tác sản xuất - kinh doanh; chú trọng nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; quản lý điều hành công ty phát triển bền vững.

#### V. Kết luận:

Nhiệm kỳ III (2019-2024), mặc dù có nhiều khó khăn khách quan như dịch bệnh Covid 19, lạm phát kinh tế, nhưng Hội đồng quản trị Công ty luôn đoàn kết vượt qua mọi khó khăn, kết quả Công ty hàng năm đều tăng trưởng tốt, hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao. Hoạt động của Công ty hiệu quả, phát triển ổn định và bền vững. Có được kết quả này trước hết là sự đồng tâm hợp lực và trí tuệ của từng thành viên HĐQT, sự nỗ lực của Ban Giám đốc và toàn thể người lao động của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty cũng luôn nhận được những ý kiến đóng góp của các Quý vị cổ đông và sự quan tâm hỗ trợ của UBND tỉnh, các Sở ban ngành.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động nhiệm kỳ III (2019 – 2024) và định hướng nhiệm kỳ IV (2024 – 2029) của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận. Trong giai đoạn 2024 – 2029 dự báo có rất nhiều khó khăn; HĐQT tin tưởng rằng với sự ủng hộ của quý vị cổ đông và sự thống nhất chỉ đạo điều hành của HĐQT, BKS, Ban giám đốc, sự hỗ trợ của các cơ quan liên ngành và sự đồng lòng quyết tâm của cán bộ công nhân viên, HĐQT sẽ hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Xin chân thành cảm ơn Quý vị cổ đông đã luôn tin tưởng, đồng hành với Công ty trong chặng đường vừa qua và mong sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm của Quý vị cổ đông trong thời gian tới.

Trân trọng cảm ơn./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, Thư ký.



Phạm Hữu Sơn



Số: 96/BC-BKS

Ninh Thuận, ngày 26 tháng 4 năm 2024



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
VỀ KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023;  
TỔNG KẾT NHIỆM KỲ III (2019 – 2024) VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT  
ĐỘNG NHIỆM KỲ IV (2024 – 2029)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, đã sửa đổi lần 7 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 nhiệm kỳ III (2019-2024), thông qua ngày 27/4/2022;*

*Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 nhiệm kỳ III (2019-2024), thông qua ngày 27/4/2022;*

*Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C - Chi nhánh Nha Trang và kết quả kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.*

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát (BKS), đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận (Công ty) trong năm 2023, tổng kết nhiệm kỳ III (2019 – 2024) và xây dựng phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2024 – 2029) như sau:

**I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2023**

**1. Cơ cấu Ban Kiểm soát gồm 2 thành viên:**

- Bà Bá Bạch Thùy Tiên, Trưởng BKS (Chuyên trách);
- Bà Đinh Lê Ngọc Trâm, Thành viên BKS (Không chuyên trách).

**2. Báo cáo kết quả kinh doanh, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty năm 2023:**

**a. Thực hiện chế độ kế toán:**

- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty phản ánh trung thực, hợp lý với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tại từng thời điểm và được trình bày đúng theo quy định về các biểu mẫu báo cáo, thời gian báo cáo.

- Việc ghi chép, mở sổ sách kế toán được thực hiện theo chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.

- Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán được lập và lưu trữ đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, khoa học, dễ truy tìm, đáp ứng các yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm soát.

- Thực hiện tốt chế độ báo cáo tài chính, công bố thông tin tài chính kịp thời theo đúng quy định của Luật chứng khoán.

**b. Báo cáo tài chính:**

Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C - Chi nhánh Nha Trang. Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan. Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất báo cáo ĐHCĐ như sau:

Tóm tắt một số chỉ tiêu Báo cáo tài chính năm 2023:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Số TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Tỷ lệ (%) TH2023/ TH2022
<b>A</b>	<b>Tổng tài sản</b>			
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>219.069</b>	<b>249.500</b>	<b>114%</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	11.048	11.092	100%
2	Đầu tư Tài chính ngắn hạn	167.000	197.525	118%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	31.992	29.946	94%
	<i>Trong đó: Phải thu ngắn hạn của KH</i>	<i>22.458</i>	<i>15.445</i>	<i>69%</i>
4	Hàng tồn kho	6.342	5.607	88%
5	Tài sản ngắn hạn khác	2.687	5.330	198%
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>147.279</b>	<b>130.810</b>	<b>89%</b>
1	Tài sản cố định	121.053	100.551	83%
2	Tài sản dở dang dài hạn	21.941	25.790	118%
3	Tài sản dài hạn khác	4.285	4.469	104%
	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>366.348</b>	<b>380.310</b>	<b>104%</b>
<b>B</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>			
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>127.395</b>	<b>114.623</b>	<b>90%</b>
1	Nợ ngắn hạn	45.008	48.065	107%
2	Nợ dài hạn	82.387	66.558	81%
<b>II</b>	<b>Vốn CSH</b>	<b>238.953</b>	<b>265.687</b>	<b>111%</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	94.908	94.908	100%
2	Thặng dư vốn cổ phần	1.965	1.965	100%
3	Quỹ Đầu tư phát triển	58.640	76.438	130%
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	83.440	92.376	111%
	<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>366.348</b>	<b>380.310</b>	<b>104%</b>

Qua số liệu Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán cho thấy tình hình tài chính của Công ty lành mạnh và ổn định. Vốn chủ sở hữu luôn được bảo toàn và tăng trưởng qua các năm.

Về công nợ của Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải:

Tính đến ngày 31/12/2023, Nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng là 15.445 triệu đồng, trong đó phải thu tiền nước của Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải là 14.083 triệu đồng (Bao gồm: nợ tiền nước là 13.063 triệu đồng và tiền lãi là 1.020 triệu đồng).



Công nợ này, Công ty đã gửi đơn khởi kiện ra Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận của khoản nợ phát sinh từ ngày 01/12/2021 đến 26/7/2023 với số tiền là 10.868 triệu đồng. Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã đưa vụ án kinh doanh thương mại giữa Công ty cổ phần Cấp nước Ninh thuận với Công ty TNHH cấp nước Đông Mỹ Hải ra xét xử sơ thẩm và ban hành Bản án số 04/2023/KDTM-ST ngày 19/9/2023. Theo bản án, tổng số tiền nước Công ty TNHH cấp nước Đông Mỹ Hải phải trả cho Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận tính từ ngày 01/12/2021 đến 26/7/2023 với số tiền là 10.868 triệu đồng (bao gồm: nợ tiền nước là 10.250 triệu đồng và tiền lãi là 618 triệu đồng). Phần còn lại là 3.215 triệu đồng là khoản công nợ tiền nước và tiền lãi phát sinh thêm từ ngày 27/7/2023 đến ngày 31/12/2023.

### c. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Một số chỉ tiêu tài chính đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 như sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Tỷ lệ thực hiện 2023 so với	
			Kế hoạch	Thực hiện	KH 2023	TH 2022
1	Nước ghi thu (M3)	21.974.595	22.018.544	22.793.978	103,5%	103,7%
2	Tổng doanh thu	210.499	198.323	214.160	108%	102%
a	Doanh thu tiền nước	186.381	186.755	194.171	104%	104%
b	Doanh thu lắp đặt	7.323	5.200	6.367	122%	87%
c	Doanh thu tài chính	8.313	6.000	12.708	212%	153%
d	Doanh thu khác	8.482	368	914	248%	11%
3	Tổng chi phí	142.291	147.194	133.065	90%	94%
a	Giá vốn hàng bán	116.125	123.520	118.910	96%	102%
b	Chi phí HĐTC	5.257	4.336	4.336	100%	82%
c	Chi phí bán hàng	5.269	5.770	4.727	82%	90%
d	Chi phí QLDN	12.854	13.208	4.879	37%	38%
e	Chi phí khác	2.786	360	213	59%	8%
4	Lợi nhuận trước thuế	68.208	51.129	81.095	159%	119%
5	Thuế TNDN	8.779	6.580	9.064	138%	103%
6	Lợi nhuận sau thuế	59.429	44.549	72.031	162%	121%

Nhìn chung, Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty luôn tăng trưởng ổn định và vượt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã đề ra. Tổng doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 đạt 214.160 triệu đồng, tương đương 108% so với kế hoạch năm 2023 và tăng trưởng 2% so với thực hiện năm 2022. Lợi nhuận sau thuế đạt 72.031 triệu đồng, tương đương 162% so với kế hoạch năm 2023 và tăng trưởng 21% so với thực hiện năm 2022.

Với kết quả đạt được trong năm 2023, Ban Kiểm soát đánh giá Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã hoàn thành công tác quản trị và điều hành, tuân thủ các quy định của pháp luật đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

### d. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản



STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
1	Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	4,87	5,19
2	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	4,73	5,07
3	Hệ số khả năng thanh toán tức thời	0,25	0,23
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn</b>		
1	Nợ phải trả/tổng nguồn vốn	0,35	0,30
2	Nợ dài hạn/tổng nguồn vốn	0,22	0,18
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
1	Vòng quay hàng tồn kho	15,47	19,90
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,53	0,53
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		
1	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần (%)	30,68%	35,92%
2	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	24,87%	27,11%
3	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	16,22%	18,94%

Qua số liệu phân tích nêu trên cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của Công ty luôn đảm bảo; Chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn cho thấy tài sản của Công ty được hình thành chủ yếu từ nguồn vốn Chủ sở hữu, nợ phải trả chiếm tỷ lệ nhỏ so với tổng nguồn vốn nên Công ty ít gặp khó khăn hơn trong việc điều hành tài chính của Công ty. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động tăng trưởng qua các năm. Các tỷ suất lợi nhuận sau thuế năm 2023 tăng vượt mức so với năm 2022. Đây là kết quả cố gắng cũng như nỗ lực điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty.

### **3. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát:**

Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của mình trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty. Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận;

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận của Công ty;

- Ban kiểm soát đã duy trì tốt hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; Ban kiểm soát đã tham dự



đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị; đại diện Ban kiểm soát cũng tham dự các cuộc họp của Ban Giám đốc và một số cuộc họp khác có liên quan để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành tại Công ty;

- Thực hiện các công tác đúng theo kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát, bao gồm: Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính quý, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán của Công ty, thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch và tiền lương thực hiện, kiểm soát công tác tuyển dụng lao động, bổ nhiệm cán bộ và việc thực hiện các chế độ, chính sách với người lao động trong Công ty;

- Thẩm định hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 nhiệm kỳ III (2019 – 2024), gồm những nội dung sau:

- + Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022;
- + Điều chỉnh phân phối lợi nhuận sau thuế từ năm 2018 đến năm 2021;
- + Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022;
- + Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
- + Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023;

+ Quyết toán chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký của Công ty năm 2022 và kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2023;

- Xem xét, lựa chọn và đề xuất đơn vị Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty;

- Kiểm tra việc công bố thông tin của Công ty đảm bảo tính trung thực, đầy đủ và tuân thủ theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện một số công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS;

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của BKS để soát xét, thảo luận và đánh giá hoạt động của Công ty.

#### **4. Tiền lương, thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:**

##### **a. Tiền lương, thù lao và thưởng của BKS năm 2023:**

Tổng tiền lương, thù lao và thưởng của Ban Kiểm soát năm 2023 là 491.756.736 đồng, cụ thể như sau:

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Bà Bá Bạch Thủy Tiên	Trưởng ban	431.731.536	TV chuyên trách
2	Bà Đinh Lê Ngọc Trâm	Thành viên	60.025.200	TV không chuyên trách
	<b>Tổng cộng</b>		<b>491.756.736</b>	

**b. Chi phí của BKS năm 2023:** Áp dụng theo quy định chi tiêu nội bộ của Công ty.

##### **5. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát:**

Số buổi họp: 09 cuộc họp; Tỷ lệ tham dự: 100%; Tỷ lệ biểu quyết: 100%. Trong năm 2023, BKS đã tổ chức 09 cuộc họp với những nội dung như sau:

1/2023

STT	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ biểu quyết
1	09/01/2023	Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
2	13/03/2023	Thông qua kết quả thẩm định quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 của Người quản lý và Người lao động thuộc Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
3	16/03/2023	Thông qua kết quả thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023 của Người quản lý và Người lao động thuộc Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
4	28/03/2023	Thẩm định hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
5	04/04/2023	Thông qua các nội dung báo cáo của BKS trình ĐHCĐ thường niên năm 2023 nhiệm kỳ III (2019 – 2024) của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
6	16/06/2023	Thông qua các nội dung báo cáo trình Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty về kết quả kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh quý I năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận tại Thông báo số 79/TB-BKS ngày 18/5/2023.	100%
7	19/09/2023	Thông qua các nội dung báo cáo trình Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty về kết quả kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận tại Thông báo số 82/TB-BKS ngày 16/8/2023.	100%
8	06/10/2023	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.	100%
9	14/12/2023	Thông qua các nội dung báo cáo trình Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty về kết quả kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận tại Thông báo số 86/TB-BKS ngày 08/11/2023.	100%

**6. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:**

a. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó: không có giao dịch;



b. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Trong năm 2023, Công ty đã ký 02 hợp đồng giao dịch giữa Công ty với Công ty TNHH TM & XD Sơn Long Thuận do ông Đinh Ân làm Giám đốc (Hiện nay, ông Đinh Ân là thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Cấp Nước Ninh Thuận). Về cơ bản, các giao dịch trên được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và được HĐQT thống nhất thông qua tại các nghị quyết của HĐQT, cụ thể như sau:

- Nghị quyết số 600/NQ-HĐQT ngày 12/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận thống nhất việc lựa chọn đơn vị ký hợp đồng tổ chức Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Nghị quyết số 608/NQ-HĐQT ngày 09/5/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận thống nhất việc chấp thuận Hợp đồng kinh tế giữa Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận với Công ty TNHH TM & XD Sơn Long Thuận.

### **7. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty:**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát, trong năm 2023 Ban kiểm soát đã kiểm soát, giám sát Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

#### **a. Đánh giá các hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ và Luật doanh nghiệp, thể hiện rõ chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản trị Công ty trong phạm vi, thẩm quyền của Hội đồng quản trị, được thể hiện cụ thể như:

- Hội đồng quản trị luôn sát cánh với Ban Giám đốc trong hoạt động thường xuyên của Công ty để phối hợp, hỗ trợ, giám sát và đôn đốc các hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời chỉ đạo giải quyết mọi vấn đề quan trọng phát sinh được thể hiện qua các nghị quyết của Hội đồng quản trị. Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 32 Nghị quyết, thông qua hình thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản và biên bản họp Hội đồng quản trị về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Tổ chức họp định kỳ và bất thường; ban hành các Nghị quyết đúng trình tự, đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật phù hợp với yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Định hướng mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và giao cho Ban Giám đốc Công ty triển khai thực hiện;

- Kiểm tra, thẩm định và đưa ra các quyết sách quan trọng trong việc đầu tư các dự án;

- Chỉ đạo công tác quản lý nhân sự; giải quyết tháo gỡ các vướng mắc khó khăn trong sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện cho Ban Giám đốc điều hành sản xuất kịp thời, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu tài chính theo kế hoạch đề ra.

#### **b. Kết quả giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc:**

- Ban Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện đúng theo Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các quy chế của Công ty. Ban Giám đốc đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều

11/11/2023 10:10



hành; triển khai thực hiện nghiêm túc các định hướng chiến lược của Đại hội đồng cổ đông và các chỉ đạo của Hội đồng quản trị, tuân thủ các quy chế, quy định, các nguyên tắc hoạt động trong công tác quản lý tài chính, quản lý dự án, đầu tư, doanh thu, chi phí, tổ chức nhân sự.... góp phần làm tăng lợi nhuận năm 2023 vượt mức so với kế hoạch đã đề ra;

- Mọi hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đều được chỉ đạo giám sát chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Giám đốc thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị để kịp thời có ý kiến chỉ đạo khi cần thiết;

- Công tác Tài chính Kế toán tuân thủ đúng chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành, thực hiện tốt các chế độ báo cáo tài chính, công bố thông tin định kỳ đối với Công ty đại chúng cho các Sở, ban ngành theo đúng quy định.

### **8. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý của Công ty:**

Trong năm 2023, giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý cơ bản luôn duy trì tốt mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc được thực hiện phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

Hội đồng quản trị đã kết hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát kiểm tra, nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Công ty để góp ý kiến với Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh đã đề ra. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đều được mời tham dự, thông qua đó Ban kiểm soát có cơ hội trao đổi, bàn bạc trực tiếp về những ý kiến đóng góp của mình với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty.

## **II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ III (2019 –2024)**

### **1. Nhân sự của Ban kiểm soát:**

Nhân sự của Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2019 – 2024) gồm 3 thành viên, trong nhiệm kỳ có thay đổi một số nhân sự cụ thể như sau:

- Bà Bá Bạch Thủy Tiên Trưởng ban (Bổ nhiệm ngày 21/6/2019);
- Bà Đinh Lê Ngọc Trâm Thành viên (Bổ nhiệm ngày 21/6/2019);
- Bà Vũ Đình Trúc Vi Thành viên (Bổ nhiệm ngày 21/6/2019 và miễn nhiệm ngày 27/4/2022).

### **2. Báo cáo tài chính, kết quả kinh doanh của Công ty nhiệm kỳ III (2019 – 2024):**

Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty đều được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập và được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

Theo kết luận của kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý, phù hợp với Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán doanh nghiệp hiện hành.



**a. Tài sản và nguồn vốn:**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Số TT	Chi tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>388.515</b>	<b>392.369</b>	<b>370.954</b>	<b>366.348</b>	<b>380.310</b>
1	Tài sản ngắn hạn	181.776	211.364	211.975	219.069	249.500
	<i>Trước: + Tiền và các khoản tương đương tiền</i>	<i>6.256</i>	<i>9.249</i>	<i>6.206</i>	<i>11.048</i>	<i>11.092</i>
	<i>+ Hàng tồn kho</i>	<i>7.171</i>	<i>8.158</i>	<i>8.671</i>	<i>6.342</i>	<i>5.607</i>
2	Tài sản dài hạn	206.739	181.005	158.979	147.279	130.810
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>388.515</b>	<b>392.369</b>	<b>370.954</b>	<b>366.348</b>	<b>380.310</b>
1	Nợ phải trả	215.019	196.912	160.219	127.395	114.623
	<i>+ Nợ ngắn hạn</i>	<i>61.402</i>	<i>80.136</i>	<i>58.587</i>	<i>45.008</i>	<i>48.065</i>
	<i>+ Nợ dài hạn</i>	<i>153.617</i>	<i>116.776</i>	<i>101.632</i>	<i>82.387</i>	<i>66.558</i>
2	Vốn CSH	173.496	195.457	210.735	238.953	265.687

Qua số liệu Báo cáo tài chính 5 năm, nhiệm kỳ III (2019 – 2023) của Công ty đã được kiểm toán cho thấy tình hình tài chính của Công ty luôn phát triển ổn định, vốn chủ sở hữu luôn được bảo toàn và tăng trưởng qua các năm.

**b. Kết quả sản xuất kinh doanh:**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Số TT	Chi tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Tốc độ tăng trưởng bình quân
1	SL nước tiêu thụ (m <sup>3</sup> )	18.821.726	20.868.770	21.150.298	21.974.595	22.793.978	4,90%
2	Tổng doanh thu	177.121	193.924	196.948	210.499	214.160	4,86%
3	Tổng chi phí	125.334	134.798	137.747	142.291	133.065	1,51%
4	Lợi nhuận trước thuế	51.787	59.126	59.201	68.208	81.095	11,86%
5	Thuế TNDN	6.728	5.063	7.558	8.779	9.064	7,74%
6	Lợi nhuận sau thuế	45.059	54.063	51.643	59.429	72.031	12,44%

Qua 5 năm hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty không ngừng cải tạo, nâng công suất cho các nhà máy, tích cực triển khai công tác đầu tư mở rộng mạng lưới để đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của khách hàng ngày càng tăng cao, góp phần làm tăng trưởng sản lượng nước tiêu thụ bình quân hàng năm đạt 4,90%. Tổng doanh thu và lợi nhuận trước thuế tăng đều qua các năm, doanh thu có tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 4,86% và lợi nhuận trước thuế có tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 11,86%.

Nhìn chung, Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhiệm kỳ III (2019 – 2024) luôn tăng trưởng ổn định, phát triển bền vững và luôn vượt các chỉ tiêu

mà Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm đã đề ra. Với kết quả đạt được nêu trên, Ban Kiểm soát đánh giá Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã hoàn thành công tác quản trị và điều hành, tuân thủ các quy định của pháp luật đảm bảo quyền lợi của cổ đông trong nhiệm kỳ III (2019 – 2024).

**c. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản**

Số TT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>					
1	Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	2,96	2,64	3,62	4,87	5,19
2	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	2,84	2,54	3,47	4,73	5,07
3	Hệ số khả năng thanh toán tức thời	0,10	0,12	0,11	0,25	0,23
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn</b>					
1	Nợ phải trả/tổng nguồn vốn	0,55	0,50	0,43	0,35	0,30
2	Nợ dài hạn/tổng nguồn vốn	0,40	0,30	0,27	0,22	0,18
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>					
1	Vòng quay hàng tồn kho	10,74	14,45	13,27	15,47	19,90
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,42	0,47	0,49	0,53	0,53
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>					
1	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần (%)	27,76%	29,60%	28,32%	30,68%	35,92%
2	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	25,97%	27,66%	24,51%	24,87%	27,11%
3	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	11,60%	13,78%	13,92%	16,22%	18,94%

Qua số liệu phân tích 5 năm nêu trên, cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của Công ty luôn được đảm bảo; Chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn giảm dần cho thấy tài sản của Công ty được hình thành chủ yếu từ nguồn vốn Chủ sở hữu, nợ phải trả chiếm tỷ lệ nhỏ so với tổng nguồn vốn nên Công ty ít gặp khó khăn hơn trong việc điều hành tài chính của Công ty. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động tăng trưởng qua các năm; Các tỷ suất Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng ổn định. Đây là kết quả cố gắng cũng như nỗ lực điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty trong nhiệm kỳ III (2019 – 2024).

**d. Chi trả cổ tức qua các năm:**

Năm 2019: Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt là 25% tính trên tổng mệnh giá cổ phần của Công ty;



Năm 2020: Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt là 25% tính trên tổng mệnh giá cổ phần của Công ty;

Năm 2021: Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt là 25% tính trên tổng mệnh giá cổ phần của Công ty;

Năm 2022: Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt là 36% tính trên tổng mệnh giá cổ phần của Công ty;

Năm 2023: HĐQT Công ty đề nghị cổ tức sẽ được chi trả bằng tiền mặt là 47% tính trên tổng mệnh giá cổ phần của Công ty.

### **3. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát:**

Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của mình trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty.

Hàng năm, Ban kiểm soát luôn tổ chức họp và xây dựng kế hoạch hoạt động năm để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban kiểm soát. Một số hoạt động chính của Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ III (2019 – 2024), cụ thể như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty . . . ; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận của Công ty;

- Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị; các cuộc họp của Ban Giám đốc, họp giao ban của Công ty và một số cuộc họp khác có liên quan để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành tại Công ty;

- Thực hiện các công tác đúng theo kế hoạch hoạt động năm, quý của Ban kiểm soát, bao gồm: Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính quý, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán của Công ty, thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch và tiền lương thực hiện, kiểm soát công tác tuyển dụng lao động và việc thực hiện các chế độ, chính sách với người lao động trong Công ty;

- Giám sát công tác lập hồ sơ, tổ chức đấu thầu mua sắm trang thiết bị, vật tư . . . phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Thẩm định hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm (*Gồm: Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế; Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tiếp theo; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản; Quyết toán chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký của Công ty và Kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Công ty; . . .*);

- Xem xét, lựa chọn và đề xuất đơn vị Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty;

- Kiểm tra việc công bố thông tin của Công ty đảm bảo tính trung thực, đầy đủ và tuân thủ theo quy định của pháp luật;



- Thực hiện một số công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát;
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban kiểm soát để soát xét, thảo luận và đánh giá hoạt động của Công ty.

#### **4. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty:**

##### **a. Đánh giá các hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Trong nhiệm kỳ III (2019 – 2024), Hội đồng quản trị Công ty luôn hoạt động theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty . . . , thể hiện rõ chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản trị Công ty trong phạm vi, thẩm quyền của Hội đồng quản trị, được thể hiện cụ thể như:

- Hội đồng quản trị luôn sát cánh với Ban Giám đốc trong hoạt động thường xuyên của Công ty để phối hợp, hỗ trợ, giám sát và đôn đốc các hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời chỉ đạo giải quyết mọi vấn đề quan trọng phát sinh được thể hiện qua các nghị quyết của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành thông qua hình thức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và biên bản họp Hội đồng quản trị về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Tổ chức họp định kỳ và bất thường; ban hành các Nghị quyết đúng trình tự, đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật phù hợp với yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Định hướng mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và giao cho Ban Giám đốc Công ty triển khai thực hiện;

- Kiểm tra, thẩm định và đưa ra các quyết sách quan trọng trong việc đầu tư các dự án;

- Chỉ đạo công tác quản lý nhân sự; giải quyết tháo gỡ các vướng mắc khó khăn trong sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện cho Ban Giám đốc điều hành sản xuất kịp thời, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu tài chính hàng năm theo kế hoạch đã đề ra.

Trong nhiệm kỳ III (2019 – 2024), Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt công tác tổ chức hoạt động theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty . . . và chỉ đạo sát thực nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã đề ra.

##### **b. Kết quả giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc:**

- Ban Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện đúng theo Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các quy chế của Công ty. Ban Giám đốc đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành; triển khai thực hiện nghiêm túc các định hướng chiến lược của Đại hội đồng cổ đông và các chỉ đạo của Hội đồng quản trị, tuân thủ các quy chế, quy định, các nguyên tắc hoạt động trong công tác quản lý tài chính, quản lý dự án, đầu tư, doanh thu, chi phí, tổ chức nhân sự.... góp phần làm tăng lợi nhuận hàng năm và vượt mức so với kế hoạch đã đề ra;

- Mọi hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đều được chỉ đạo giám sát chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Giám đốc thường xuyên báo cáo Hội đồng quản trị để kịp thời có ý kiến chỉ đạo khi cần thiết;

- Công tác Tài chính Kế toán tuân thủ đúng chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành, thực hiện tốt các chế độ báo cáo tài chính, công bố thông tin định kỳ đối với Công ty đại chúng cho các Sở, ban ngành theo đúng quy định.



- Ban Giám đốc có nhiều cố gắng, nỗ lực điều hành trong công việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ vừa qua nhưng cần quyết liệt hơn trong công tác điều hành sản xuất và chú trọng công tác quản lý để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh;

Trong nhiệm kỳ III (2019 – 2024), Ban Giám đốc và bộ máy điều hành của Công ty đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty . . . và triển khai kịp thời các quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

#### **5. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý của Công ty:**

Trong nhiệm kỳ III (2019 – 2024), giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý luôn duy trì tốt mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc được thực hiện phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

Hội đồng quản trị đã kết hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát kiểm tra, nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Công ty để góp ý kiến với Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh đã đề ra. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đều được mời tham dự, thông qua đó Ban kiểm soát có cơ hội trao đổi, bàn bạc trực tiếp về những ý kiến đóng góp của mình với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty.

Hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2019 – 2024) đã nhận được sự hỗ trợ tích cực của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng ban và toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty góp phần tạo điều kiện cho Ban kiểm soát tại Công ty cổ phần Cấp nước Ninh Thuận hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao./.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ IV (2024-2029):**

1. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

2. Kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong việc chấp hành Điều lệ Công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị và các quy chế quản trị Công ty;

3. Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính quý, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán của Công ty, thẩm định quỹ tiền lương kế hoạch và tiền lương thực hiện, kiểm soát công tác tuyển dụng lao động, bổ nhiệm cán bộ và việc thực hiện các chế độ, chính sách với người lao động trong Công ty;

4. Thẩm định hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm;

5. Thực hiện kiểm tra, giám sát đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;

6. Giám sát tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan;

7. Xem xét, lựa chọn và đề xuất đơn vị Kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty;

8. Kiểm tra việc công bố thông tin của Công ty đảm bảo tính trung thực, đầy đủ và tuân thủ theo quy định của pháp luật;

9. Tổ chức họp định kỳ và bất thường (khi cần thiết);

10. Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp giao ban của Công ty;

11. Thực hiện một số công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát;

12. Phát huy hơn nữa việc phân tích tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và đưa ra những ý kiến đề xuất cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong tất cả các hoạt động kinh doanh của Công ty.

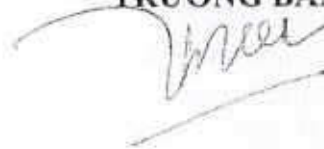
Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2019 – 2024) và phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024-2029). Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng báo cáo Đại hội./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- TV Ban kiểm soát Cty;
- Lưu: VT, BKS, Thư ký Cty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Bá Bạch Thủy Tiên**



## BÁO CÁO

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, nhiệm kỳ III (2019-2024)  
và kế hoạch năm 2024, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ IV (2024-2029)  
của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, nhiệm kỳ III (2019-2024) và kế hoạch năm 2024, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ IV (2024-2029) như sau:

### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

#### 1. Thông tin chung

Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần từ Công ty Cấp nước Ninh Thuận theo Quyết định số 4088/QĐ-UBND ngày 27/9/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty Cấp nước Ninh Thuận thành Công ty Cổ phần.

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và phân phối nước sạch; Thi công lắp đặt đường ống nước; Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật mạng lưới cấp nước; khảo sát địa chính xây dựng công trình; Thiết kế xây dựng công trình cấp, thoát nước; Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình cấp nước; Kinh doanh vật tư phục vụ cho lắp đặt và sử dụng nước.

Trong đó, lĩnh vực sản xuất nước sạch cho sinh hoạt là lĩnh vực hoạt động chính, chiếm tỷ trọng trên 90% trong doanh thu hoạt động của Công ty.

Tổng công suất của 03 Nhà máy nước hiện nay là 60.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm, bảo đảm cung cấp đủ nhu cầu dùng nước sạch cho 99.214 hộ khách hàng (tính đến ngày 31/12/2023).

#### 2. Cơ cấu vốn điều lệ

Vốn điều lệ (tính đến ngày 31/12/2023) là 94.908.414.916 đồng, bao gồm:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận: 49.405.554.916 đồng, chiếm 52,06% vốn điều lệ;

- Công ty TNHH thương mại và xây dựng Sơn Long Thuận: 40.224.860.000 đồng, chiếm 42,38% vốn điều lệ;

- Cổ đông cá nhân và tổ chức khác: 5.278.000.000 đồng, chiếm 5,56% vốn điều lệ.

